

*
Số -KH/ĐU

Quảng Ninh, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 199-KL/TW ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về kinh tế- xã hội năm 2025-2026, và Nghị quyết số 318/NQ-HĐND, ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; Nghị quyết số 318/NQ-HĐND, ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 05-NQ/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND*); Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 26/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 199-KL/TW ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về kinh tế- xã hội năm 2025-2026 (*gọi tắt là Chương trình hành động số 09-CTr/TU*); Kế hoạch số 20-KH/ĐU ngày 30/12/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh¹, Công văn số 772/CV/ĐU ngày 31/12/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 26/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 4935/QĐ-UBND, ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (*gọi tắt là Quyết định số 4935/QĐ-UBND*).

Đảng ủy Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh (Ban QLKKT) ban hành Kế hoạch tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU và Nghị quyết số 318/NQ-HĐND như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, tuyên truyền, triển khai kịp thời Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, Kế hoạch số 20-KH/ĐU ngày 30/12/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh, Quyết định số 4935/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh nhằm thống nhất nhận thức, quyết tâm hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai nhằm đạt được các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã giao cho Ban QLKKT Quảng Ninh nói riêng và đóng góp vào hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội của UBND tỉnh đã đề ra

¹ Kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và Nghị quyết số 318/NQ-HĐND, ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

nói chung; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của toàn thể Đảng bộ Ban, các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc, các phòng, đơn vị, chi đoàn, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động tại Ban QLKKT Quảng Ninh về ý nghĩa, tầm quan trọng; Kịp thời triển khai ngay từ đầu năm trên cơ sở hệ thống chỉ tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm của các đầu mối đã được phân công, xác định rõ tại Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 22/12/2025 của Đảng ủy Ban QLKKT Quảng Ninh về phương hướng nhiệm vụ năm 2026 và Kế hoạch số 3326/KH-BQLKKT ngày 29/12/2025 của Ban QLKKT Quảng Ninh về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội và chủ đề công tác năm 2026 đã được ban hành (gọi tắt là *Nghị quyết số 17-NQ/ĐU* và *Kế hoạch số 3326/KH-BQLKKT*).

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND cần được tiến hành thường xuyên, toàn diện, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, phong phú, sinh động; cụ thể hóa bằng những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với lộ trình phù hợp với đặc điểm, tình hình của Ban QLKKT Quảng Ninh nhằm đáp ứng được mục tiêu đề ra; đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; định kỳ tổ chức việc kiểm tra, giám sát việc quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND và Nghị quyết số 17-NQ/ĐU và Kế hoạch số 3326/KH-BQLKKT bảo đảm nghiêm túc, phù hợp thực tế.

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhất là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; nâng cao lực lãnh đạo của cấp ủy, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, đảng bộ, chi bộ trực thuộc trong tổ chức, triển khai nhiệm vụ được giao. Chú trọng giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, ý thức trách nhiệm, tinh thần đổi mới và khát vọng cống hiến của cán bộ, đảng viên. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, kịp thời định hướng dư luận; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo ổn định tổ chức bộ máy sau sắp xếp gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy, nhất là cán bộ chủ chốt. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ động phòng ngừa, kiểm soát quyền lực, cảnh báo vi phạm từ xa, từ sớm.

II. NỘI DUNG

1. Tài liệu quán triệt, tuyên truyền: Toàn văn Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026”; Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 26/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 199-KL/TW ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về kinh tế- xã hội năm 2025-2026, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND, ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Các văn bản của UBND tỉnh, Đảng ủy và của Ban QLKKT Quảng Ninh, cụ thể: Quyết định số 4935/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh, Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 22/12/2025 của Đảng ủy Ban QLKKT Quảng Ninh về phương hướng nhiệm vụ năm 2026 và Kế hoạch số 3326/KH-BQLKKT ngày 29/12/2025 của Ban QLKKT Quảng Ninh (*gửi kèm theo văn bản, tài liệu*).

2. Nội dung quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND

2.1. Chủ đề công tác năm 2026: “Đột phá trong tăng trưởng kinh tế; nâng cao chất lượng đô thị, sớm đạt tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương”.

2.2. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu

2.2.1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp; phát huy đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, tự lực, tự cường; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đột phá trong tăng trưởng kinh tế; tập trung thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính cho phát triển; phát triển văn hóa, con người, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, mở rộng và nâng cao hiệu quả thực chất hoạt động đối ngoại.

2.2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Về xây dựng Đảng: **(1)** Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 90% trở lên. **(2)** Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 90% trở lên. **(3)** Số lượng đảng viên mới được kết nạp đạt từ 3 - 3,5% so với số lượng đảng viên đầu năm.

(2) Về kinh tế: **(4)** Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt trên 12,5%. **(5)** GRDP bình quân đầu người đạt từ 11.800 USD trở lên. **(6)** Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt dự toán Trung ương giao. **(7)** Tỷ trọng công nghiệp chế biến chế tạo trong GRDP đạt trên 14%. **(8)** Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt trên 12%. **(9)** Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế đạt 51%. **(10)** Thành lập mới trên 2.500 doanh nghiệp. **(11)** Đóng góp của kinh tế tư nhân trong GRDP đạt từ 40% trở lên. **(12)** Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng từ 12,5% - 13%. **(13)** Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt trên 13%. **(14)** Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 75% và nâng cao chất lượng đô thị.

(3) Về xã hội: **(15)** Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 88%, trong đó tỉ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 44%. **(16)** Tỷ lệ thất nghiệp thấp hơn 2,05%. **(17)** Đạt 62 giường bệnh/1 vạn dân; 18 bác sỹ/1 vạn dân; 8 dược sỹ đại học/1 vạn dân; 27 điều dưỡng/1 vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 96,6%. **(18)** Chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh ở nhóm 5 địa phương đứng đầu cả nước; tuổi thọ trung bình người dân đạt trên 75,2 tuổi. **(19)** Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 93%. **(20)** Không còn hộ nghèo theo chuẩn đa chiều quốc gia.

(4) *Về môi trường:* (21) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt trên 95,5%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt trên 85%. (22) Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100% và tại các khu vực nông thôn đạt 90%. Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải tại các khu đô thị tập trung đạt 100%. (23) Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường đạt 100%. (24) Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 46% và nâng cao chất lượng rừng.

2.3. Về nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc căn cứ vào nội dung của Nghị quyết số 05-NQ/TU và chức năng, nhiệm vụ, tình hình, đặc điểm cụ thể của cơ quan, đơn vị chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng chính quyền liên chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”; phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, thường xuyên công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức; củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, giảm trung gian, tăng tự chủ, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; nâng cao hiệu quả công tác nội chính; kiên quyết, kiên trì phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xây dựng chính quyền liên chính, phục vụ, kiến tạo phát triển, thực sự gần dân, sát dân, “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng nền tư pháp hiện đại, công bằng, nghiêm minh.

- Phát huy dân chủ, kỷ cương, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sau sắp xếp.

(2) Đẩy mạnh cơ cấu, xác lập mô hình tăng trưởng kinh tế, lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chính; thúc đẩy tăng trưởng xanh, bao trùm, toàn diện về kinh tế - xã hội - văn hóa - môi trường - quốc phòng, an ninh.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại khu vực công nghiệp, tăng nhanh quy mô và tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo; phát triển hợp lý, bền vững ngành công nghiệp khai khoáng, trọng tâm là ngành Than.

- Phát triển dịch vụ tổng hợp, hiện đại ngày càng giữ vai trò chủ đạo; du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn gắn với phát triển kinh tế bền vững.

- Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công.

(3) Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, quyết liệt ba đột phá chiến lược.

- Phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, đa phương thức; thúc đẩy liên kết vùng, nội vùng, hạ tầng phục vụ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, phát triển mạnh kinh tế tư nhân.

- Thực hiện có hiệu quả đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

(4) Phát triển văn hóa, con người, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh; tăng cường quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội; nâng cao chất lượng đời sống và hạnh phúc Nhân dân.

(5) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước.

(6) Tăng cường công tác thanh tra, tư pháp, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

(7) Tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác, phát triển.

(8) Nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ kiến tạo, phát triển.

(9) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2026.

Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc nghiên cứu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung khác theo Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND.

3. Nội dung quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện cụ thể tại Đảng bộ và Ban QLKKT Quảng Ninh

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND, Kế hoạch số 20-KH/ĐU ngày 30/12/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh, Quyết định số 4935/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh, cùng các nội dung triển khai thực hiện phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội và chủ đề công tác năm 2026 đã được Đảng ủy, Ban QLKKT Quảng Ninh ban hành (Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 22/12/2025 của Đảng ủy Ban QLKKT Quảng Ninh về phương hướng nhiệm vụ năm 2026 và Kế hoạch số 3326/KH-BQLKKT ngày 29/12/2025 của Ban QLKKT Quảng Ninh), các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc, chi đoàn thanh niên cơ quan tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện đến toàn thể đảng viên, đoàn viên, cán bộ, viên chức, người lao động tại Ban theo nhiệm vụ được giao, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ đầu mối, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả.

4. Hình thức

- Trên cơ sở Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU do Đảng ủy và Ban QLKKT Quảng Ninh tổ chức ngày 20/12/2025², các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc, chi đoàn thanh niên tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới tất cả cán bộ, đảng viên, đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động theo hình thức phù hợp, đồng bộ, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; phân tích, làm rõ quan mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện trong Nghị quyết số 05-NQ/TU; giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên nhận thức sâu sắc, đầy đủ về những nội dung cốt lõi, trọng tâm và ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 05-NQ/TU.

- Công tác tuyên truyền triển khai đa dạng, đổi mới nội dung, hình thức; tận dụng, khai thác hiệu quả các kênh phương tiện thông tin báo chí, truyền thông, mạng xã hội... để giúp làm sinh động, nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban QLKKT Quảng Ninh chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc, và giao các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc: Tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện đồng bộ Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND, Quyết định số 4935/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh, Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 22/12/2025 và Kế hoạch số 3326/KH-BQLKKT ngày 29/12/2025 của Ban QLKKT Quảng Ninh và kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bằng hình thức phù hợp.

Xây dựng và ban hành chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chương trình công tác năm 2026 của chi bộ, đảng bộ bộ phận và phòng, đơn vị mình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện quyết liệt

² Theo Thông báo số 262/TB-Đu ngày 19/12/2025 của Đảng ủy Ban QLKKT Quảng Ninh (các đồng chí lãnh đạo Ban dự trực tiếp tại điểm cầu Trung tâm Tổ chức Hội nghị tỉnh; 100% cán bộ, đảng viên, CCVC-NLĐ trong toàn Đảng bộ dự học trực tuyến tại các điểm cầu qua ZOOM)

theo tiến độ tuần, tháng, quý. Phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, tiến độ cụ thể cho tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết theo quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh (nếu có), bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch này về Chi bộ Phòng Kiểm tra và Giám sát hoạt động đầu tư **trước ngày 12/01/2026** để tổng hợp, báo cáo Đảng ủy.

2. Giao Chi bộ Phòng Kiểm tra và Giám sát hoạt động đầu tư: Là đầu mối theo dõi chung, đôn đốc các chi, đảng bộ trực thuộc, chi đoàn thực hiện *công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt* Nghị quyết số 05-NQ/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND và Kế hoạch này; kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho các tổ chức, đơn vị trong quá trình thực hiện kế hoạch này.

Chủ trì tổng hợp, tham mưu Đảng ủy Ban QLKKT Quảng Ninh báo cáo kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến Đảng ủy UBND tỉnh **trước ngày 15/01/2026** (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy UBND tỉnh và Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh).

3. Giao Ủy ban kiểm tra Đảng ủy: Tham mưu Đảng ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, kịp thời đôn đốc công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề bảo đảm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết số 05-NQ/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND.

4. Giao Bộ phận tham mưu giúp việc Đảng ủy, Chi bộ Văn phòng:

- Chủ trì tham mưu Chương trình hành động, Chương trình công tác năm 2026 của Đảng ủy Ban QLKKT Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 09/12/2025 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 26/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 199-KL/TW ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về kinh tế- xã hội năm 2025-2026.

- Là đầu mối tổng hợp, theo dõi chung, đôn đốc các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc, chi đoàn và tham mưu Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đảng bộ, của Ban QLKKT Quảng Ninh được giao tại Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND, Quyết định số 4935/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh.

5. Giao chi đoàn thanh niên:

- Chủ trì phối hợp với Chi bộ Văn phòng thường xuyên đăng tải các bài viết, nội dung tuyên truyền Nghị quyết số 05-NQ/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND... trên cổng thông tin điện tử của Ban, fanpage đang vận hành, phụ trách.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường nắm bắt tình hình đoàn viên trong cơ quan, đơn vị, tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng. Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Đoàn Thanh niên, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ năm 2026 của Đảng ủy Ban.

Trên đây là kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, Chương trình hành động số 09-CTr/TU, Nghị quyết số 318/NQ-HĐND. Đảng ủy Ban QLKKT Quảng Ninh đề nghị Ban QLKKT Quảng Ninh, Bộ phận tham mưu giúp việc Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc, chi đoàn thanh niên thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, bảo đảm yêu cầu về tiến độ và chất lượng./.

Nơi nhận:

- Như trên (*thực hiện*),
- Đảng ủy UBND tỉnh (*báo cáo*),
- Ban TG&DV Đảng ủy, Văn phòng
Đảng ủy UBND tỉnh (*báo cáo*),
- BT, PBT Đảng ủy (*chỉ đạo*),
- UBKT Đảng ủy (*thực hiện*),
- Các đ/c ĐUV (*thực hiện*),
- Lưu ĐU. (Tuần.ĐUV)

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Trương Mạnh Hùng